

BỘ TƯ PHÁP

Số: 6287/BTP-KHTC

V/v triển khai Quy chế xây dựng Kế hoạch
của Bộ Tư pháp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ký Quyết định số 2026/QĐ-BTP ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp thay thế Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 26/3/2019 ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp.

Quy chế có hiệu lực kể từ ngày 28/10/2024 và có nhiều điểm mới căn bản, cụ thể hóa chủ trương, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ, nâng cao vai trò trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trong công tác xây dựng kế hoạch, đặc biệt là bảo đảm sự gắn kết giữa kế hoạch công tác với kinh phí thực hiện...

Để khẩn trương triển khai thực hiện tốt Quy chế, Bộ đề nghị Thủ trưởng các đơn vị:

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Quy chế đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị để thực hiện nghiêm chỉnh, thống nhất, trong đó lưu ý những nội dung mới căn bản sau đây:

1.1. Về vai trò, trách nhiệm của các đơn vị: nhấn mạnh tính chủ động, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Lãnh đạo Bộ về việc tham mưu xây dựng kế hoạch, nội dung kế hoạch do đơn vị xây dựng.

1.2. Về thời gian xây dựng, trình ban hành hoặc phê duyệt kế hoạch

a) Đối với kế hoạch công tác năm của các đơn vị, các đơn vị phải trình Lãnh đạo Bộ chậm nhất ngày 15 tháng 12 năm liền trước năm kế hoạch; Lãnh đạo Bộ ký phê duyệt kế hoạch chậm nhất ngày 31 tháng 12 năm liền trước năm kế hoạch.

b) Đối với kế hoạch chuyên môn của Bộ:

Đối với kế hoạch công tác chuyên môn của Bộ định kỳ hàng năm không có quy định của pháp luật hoặc hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành về thời điểm xây dựng, ban hành kế hoạch: thời điểm trình dự thảo kế hoạch đến Lãnh đạo Bộ chậm nhất ngày 15 tháng 12 năm liền trước năm kế hoạch. Lãnh đạo Bộ ký ban hành kế hoạch chậm nhất ngày 31 tháng 12 năm liền trước năm kế hoạch;

Đối với kế hoạch công tác chuyên môn của Bộ định kỳ hàng năm có quy định của pháp luật hoặc hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành về thời điểm xây dựng, ban hành kế hoạch: đơn vị xây dựng kế hoạch chủ động cân đối thời gian trình dự thảo, nhưng phải bảo đảm thời gian để Lãnh đạo Bộ xem xét,

ký ban hành kế hoạch đúng thời hạn theo quy định của pháp luật hoặc hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành.

Đối với kế hoạch công tác chuyên môn của Bộ trong dài hạn hoặc phát sinh đột xuất: đơn vị xây dựng kế hoạch chủ động cân đối thời gian trình dự thảo, nhưng phải bảo đảm thời gian để Lãnh đạo Bộ xem xét, ký ban hành kế hoạch được kịp thời, đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ.

1.3. Về trình tự xây dựng kế hoạch

Quy chế đã đơn giản hóa quy trình thực hiện, cắt giảm từ 4 bước còn 3 bước (bỏ bước thẩm tra), đồng thời, quy định giảm thời hạn góp ý bằng văn bản của các đơn vị thuộc Bộ được lấy ý kiến từ 05 ngày xuống còn 03 ngày làm việc.

Đối với quy trình xây dựng kế hoạch của các đơn vị tự chủ chi thường xuyên: Quy chế quy định không có sự khác biệt so với những đơn vị thuộc Bộ khác.

1.4. Về điều chỉnh kế hoạch công tác: Quy chế quy định chỉ trong trường hợp điều chỉnh kế hoạch dẫn đến sự thay đổi nhu cầu sử dụng kinh phí từ ngân sách thì Thủ trưởng đơn vị xây dựng kế hoạch mới cần trao đổi, thống nhất với Cục Kế hoạch - Tài chính trước khi báo cáo Lãnh đạo Bộ.

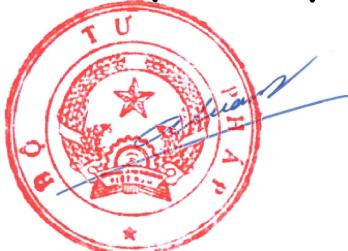
2. Trong quá trình triển khai thực hiện quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị có văn bản gửi về Bộ (Cục Kế hoạch - Tài chính) để kịp thời hướng dẫn./.

Bộ đề nghị Thủ trưởng các đơn vị quan tâm, tổ chức triển khai thực hiện tốt Quy chế này./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thủ trưởng (để báo cáo);
- Các Đ/c Phó Cục trưởng (để biết);
- Lưu: VT, KHTC.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH**



Phan Anh Tuấn